

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0678/2024/TLST – VHNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà **Trần Hồ Đoan N** – sinh năm 1993

Địa chỉ: **A L, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.**

2/ Ông **Huỳnh Long T** – sinh năm 1992

Địa chỉ: **A T, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Bà **Trần Hồ Đoan N** và ông **Huỳnh Long T** đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 28/11/2016. Từ năm 2022, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn với nhau, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, đôi bên đã nhiều lần hòa giải với nhau nhưng vẫn không đạt. Nay tình cảm vợ chồng đã hết, khả năng hàn gắn là không thể nên hai bên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là trẻ **Huỳnh Anh T1** - sinh ngày 15/10/2017 và trẻ **Huỳnh Anh K** - sinh ngày 14/02/2021. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà **N** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Do đủ điều kiện nuôi con, bà **N** không yêu cầu ông **T** cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có tài sản chung.

Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có nợ chung.

Tòa án đã hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành.

Xét thấy: Bà **Trần Hồ Đoan N** và ông **Huỳnh Long T** thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly

hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Trần Hồ Doan N** và ông **Huỳnh Long T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là trẻ **Huỳnh Anh T1** - sinh ngày 15/10/2017 và trẻ **Huỳnh Anh K** - sinh ngày 14/02/2021. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà **N** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Do đủ điều kiện nuôi con, bà **N** không yêu cầu ông **T** cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Ông **T** được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà **Trần Hồ Doan N** và ông **Huỳnh Long T** phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0018960 ngày 03/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, bà **N** và ông **T** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường A, quận B;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo